

Bản án số: 407/2025/HS-PT
Ngày: 19 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán:

1. Ông Huỳnh Văn Trục

2. Ông Trương Công Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 305/2025/TLPT-HS ngày 09/7/2025 đối với các bị cáo Huỳnh Thuý D, Nguyễn Văn Đ, Trần Thanh H và Trần Ngọc T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2025/HS-ST ngày 05/6/2025 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Toà án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh).

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Huỳnh Thuý D; giới tính: Nữ; sinh năm 1989, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: 503/5 đường C, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 503/5 đường C, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Nhân viên lễ tân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Chánh T (đã chết) và bà Trần Thị C; có chồng là Ngô Thành N (là bị cáo cùng vụ án) và 02 con; lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2023 đến ngày 22/9/2023 được tại ngoại; có mặt.

2. Nguyễn Văn Đ; giới tính: Nam; sinh năm 1991, tại tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: 27/3/30/5 đường E, phường F, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 27/3/30/5 đường E, phường F, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Phụ sửa xe; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Từ Thị N; có vợ và 01 con, sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

3. Trần Thanh H (tên gọi khác: K); giới tính: Nam; sinh năm 1971, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: 357/76/11 đường H, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 357/76/11 đường H, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Chạy xe Honda ôm; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); có vợ và 03 con; lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2023 đến ngày 22/9/2023 được tại ngoại; có mặt.

4. Trần Ngọc T; giới tính: Nam; sinh năm 1976, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký thường trú: Khu dân cư số 13, thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Khu dân cư số 13, thôn L, xã P, tỉnh Quảng Ngãi); chỗ ở hiện nay: 127 đường A, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 127 đường A, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Chạy xe Honda ôm; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc T (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; bị cáo khai chung sống như vợ chồng với bà Trang Huệ L và 01 con, sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2023 đến ngày 22/9/2023 được tại ngoại; có mặt.

Trong vụ án còn có các bị cáo Ngô Thành N, Thái Nguyễn Huy H1 và Hà Quốc M không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 13/9/2023, tại quán cà phê Z, địa chỉ 011 chung cư K, đường số 20, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh), Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh kết hợp cùng Đội 5 Phòng cảnh sát hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Công an Phường X, Quận Y (nay là Công an phường P) phát hiện bắt quả tang Ngô Thành N cùng vợ là Huỳnh Thúy D tổ chức đánh bài binh xập xám và đá gà qua mạng thắng thua bằng tiền. Đang đánh bài binh xập xám có Thái Nguyễn Huy H1, Trần Thanh H, Trần Ngọc T, Nguyễn Ngọc H2, thu giữ tại chiếu bạc 01 cái mền (trải trên bàn để chia bài); 01 hộp nhựa đựng 04 bộ bài tây; 01 tô bằng sành; 06 hột xí ngầu; 01 hộp bằng kim loại, bên trong có 500.000 đồng tiền xu. Ngoài ra, còn thu giữ của H1 2.800.000 đồng; H 1.240.000 đồng; T 2.590.000 đồng; H2 3.600.000 đồng (H1, H, T, H2 đều khai là tiền dùng để đánh bạc). Tham gia cá cược đá gà qua mạng có Ngô Thành N, Nguyễn Văn Đ, Hà Quốc M, Ngô Thành H3, Nguyễn Hồng Q, A, Mai Văn S, Trần Văn C, Võ Văn T1, Nguyễn Trọng N1, Nguyễn Phúc N2, Nguyễn Văn V. Thu giữ của Ngô Thành N 8.180.000 đồng; Nguyễn Văn Đ 19.000.000 đồng; Nguyễn Phúc N2 1.200.000 đồng; A 8.860.000 đồng; Nguyễn Trọng N1 4.000.000 đồng; Nguyễn Văn V 1.150.000 đồng; Ngô Thành H3 1.000.000 đồng;

Mai Sơn V1 450.000 đồng; Trần Văn C 1.520.000 đồng; Nguyễn Hồng Q 3.000.000 đồng.

Qua điều tra, xác định được như sau: Khoảng tháng 5/2023, Ngô Thành N cùng vợ là Huỳnh Thúy D thuê nhà số 011 chung cư K, đường số 20, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh) kinh doanh nước giải khát, thuê Lâm Tuấn H4 làm nhân viên phục vụ. Giữa tháng 7/2023, Nhân mua nhiều bộ bài tây loại 52 lá để sẵn trong quán nhằm cung cấp cho khách đến uống cà phê có nhu cầu đánh bài binh xập xám ăn tiền để thu tiền xâu. N quy định: Mỗi ván bài nếu một trong bốn người thắng từ 17 chi trở lên, N lấy tiền xâu là 20.000 đồng, thắng trên 34 chi, lấy tiền xâu 40.000 đồng, người chơi có 04 lá ách, lấy tiền xâu 60.000 đồng. D trực tiếp trông coi và thu tiền xâu tại sòng bài binh xập xám và thuê Thái Nguyễn Huy H1 trông coi đánh bài, cảnh giới. Khi thiếu người chơi, Hoàng tham gia cho đủ nhằm giữ khách và D trả công cho H1 mỗi ngày 100.000 đồng.

Ngô Thành N, Nguyễn Văn Đ, Hà Quốc M hùn tiền với nhau để cá cược với các con bạc có nhu cầu chơi đá gà theo dõi qua mạng thắng thua bằng tiền (trong đó N, Đ là người trực tiếp tham gia cá cược với người đánh bạc). Ngoài ra, Nh, Đ, M còn được hưởng 10% trên tổng số tiền người đánh bạc thắng cược. Huỳnh Thúy D, Thái Nguyễn Huy H1, Ngô Thành N tổ chức 02 chiếu bạc tại quán (Huỳnh Thúy D, Thái Nguyễn Huy H1 trông coi chiếu bạc binh xập xám; Ngô Thành N trông coi chiếu bạc đá gà).

Chiếu bạc binh xập xám có Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Ngọc H2, Trần Thanh H, Thái Nguyễn Huy H1 tham gia thắng thua mỗi chi là 20.000 đồng, cách thức như sau: Cả bốn xoay tua mỗi người làm cái 03 ván, một ván chia 04 tụ bài. Một tụ gồm 13 lá, chia làm 03 chi (chi 1 là 03 lá bài, chi 2 và chi 3 là 05 lá bài) và thắng thua trực tiếp với nhau từng chi bài, chơi xong ván nào tính tiền ván đó. Sau khi chia bài, người làm cái đổ 03 hột xí ngầu vào 01 cái tô để tính điểm mà bốc bài nhằm tránh gian lận. Ngày 13/9/2023, Thái Nguyễn Huy H1 đem theo 1.000.000 đồng để đánh bạc, thắng 1.800.000 đồng; Trần Thanh H đem theo 1.460.000 đồng để đánh bạc, thua 220.000 đồng; Nguyễn Ngọc T đem theo 2.440.000 đồng để đánh bạc, thắng 150.000 đồng; Nguyễn Ngọc H2 đem theo 2.000.000 đồng để đánh bạc, thắng 1.600.000 đồng. Khi bắt quả tang, Công an đã thu giữ tại chiếu bạc 10.730.000 đồng (trong đó có 500.000 đồng là tiền H1, T, H2, H đã xâu cho Huỳnh Thúy D).

Chiếu bạc đá gà qua mạng: Người tham gia cá cược đến quán cà phê của N, truy cập vào những trang web có phát trực tiếp các trận đá gà. Mỗi ngày diễn ra từ 20 đến 40 trận, mỗi trận có tỷ lệ kèo thắng thua khác nhau và người chơi sẽ dựa vào tỷ lệ kèo này để cá cược với nhau. Đối với từng trận sẽ có 02 con gà đá với nhau (ký hiệu bên xanh và bên đỏ). Người cá cược đặt cược một trong hai bên và ăn thua trực tiếp với nhau bằng tiền. Nếu người chơi cá cược trực tiếp với N hoặc Đ thắng thì phải trả 10% tiền xâu cho N hoặc Đ trên số tiền thắng cược. Nếu người chơi tự cá cược và trực tiếp thắng thua với nhau thì không mất tiền xâu. Mỗi ngày từ khoảng 11 giờ 30 phút, N bắt đầu tổ chức cho nhiều người cá cược bằng hình thức đá gà trực tiếp trên mạng. Ngày 10/8/2023, Ngô Thành N, Nguyễn Văn Đ,

Hà Quốc M hùn mỗi người 2.000.000 đồng, Đ là người cầm tiền trực tiếp cá cược với những người đến đánh bạc và đến ngày 20/8/2023, Đạt thắng 6.000.000 đồng, cộng với 6.000.000 đồng tiền vốn, tổng cộng là 12.000.000 đồng, Đ chia cho N, M mỗi người 4.000.000 đồng. Sau đó, Đ, Nh, M tiếp tục hùn mỗi người 2.000.000 đồng (tổng cộng là 6.000.000 đồng) để đánh bạc. Đến ngày 13/9/2023, số tiền còn để đánh bạc là 6.680.000 đồng, Đạt tiếp tục cá cược với người đánh bạc được 04 trận đá gà và thua 6.500.000 đồng (cụ thể trận 1 thua 1.300.000 đồng, trận 2 thua 1.700.000 đồng, trận 3 thua 1.600.000 đồng, trận 4 thua 1.900.000 đồng), nên N thay Đ làm cái. Do hết tiền nên Đ ứng trước cho Nhân 8.000.000 đồng cộng với 180.000 đồng còn dư của lần hùn trước để làm tiền cá cược (tổng cộng Đ đưa cho N 8.180.000 đồng). Sau đó, Đ hỏi M, N có hùn tiếp không, N đồng ý hùn 2.000.000 đồng, còn M không đồng ý hùn thêm. Do vậy, Đ đưa dư cho N 4.000.000 đồng và Đ, N dự định cá cược xong sẽ tính sau, nhưng N mới làm cái 03 trận thì bị bắt.

Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Trọng N2, Võ Văn T1, Mai Sơn V1, Trần Văn C, Ngô Thành H3, Nguyễn Hồng Q, Nguyễn Văn V, A, Nguyễn Phúc N2, Cơ quan điều tra Công an Quận Y xác định chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng.

Đối với Nguyễn Ngọc H2 bị bệnh chết, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự, đình chỉ điều tra đối với Hiếu.

Bản Cáo trạng số 52/CT-VKSQ6 ngày 14/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố bị cáo Huỳnh Thúy D về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Trần Thanh H và Trần Ngọc T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2025/HS-ST ngày 05/6/2025 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh) đã quyết định:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thúy D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, trừ thời gian bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/9/2023 đến ngày 22/9/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Thúy D 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Đ 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H (K) 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, trừ thời gian bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/9/2023 đến ngày 22/9/2023.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, trừ thời gian bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/9/2023 đến ngày 22/9/2023.

Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Ngô Thành N (chồng bị cáo D) 02 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, tổng hợp hình phạt là 03 năm 06 tháng tù; bị cáo Thái Nguyễn Huy H1 01 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 01 năm tù về tội “Đánh bạc”, tổng hợp hình phạt là 02 năm 06 tháng tù; bị cáo Hà Quốc M 01 năm 01 ngày tù về tội “Đánh bạc” và xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/6/2025, bị cáo Trần Thanh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo;

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16/6/2025, bị cáo Huỳnh Thuý D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo;

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19/6/2025, các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Trần Ngọc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Bản án sơ thẩm số 50/2025/HS-ST ngày 05/6/2025 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh) đã căn cứ khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thuý D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”; bị cáo Trần Thanh H 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” và bị cáo Trần Ngọc T 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” là có căn cứ. Sau khi xét xử sơ thẩm ngày ngày 10/6/2025, bị cáo Trần Thanh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo; ngày 16/6/2025, bị cáo Huỳnh Thuý D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo; ngày 19/6/2025, các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Trần Ngọc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời gian luật định nên được xem xét thủ tục phúc thẩm. Mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo trình bày và nộp bổ sung tài liệu, chứng cứ chứng minh cho nội dung kháng cáo như vợ bị bệnh, gia đình hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ già yếu, bệnh tật không người chăm sóc, từng tham gia nghĩa vụ quân sự....Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, các bị cáo có đủ điều kiện được

hưởng án treo theo quy định của pháp luật nhưng mức án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp, việc áp dụng hình phạt tù nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục và thể hiện tính công bằng đối với các bị cáo đã, đang chấp hành án nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh).

Các bị cáo Huỳnh Thuý D, Nguyễn Văn Đ, Trần Thanh H và Trần Ngọc T không có ý kiến và không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xin giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng Quận 6 (nay là khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh) trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thuý D, Nguyễn Văn Đ, Trần Thanh H và Trần Ngọc T trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

[3] Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ lời khai nhận của bị cáo Diễm cùng các bị cáo Đ, H và T phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo có đủ cơ sở kết luận: Cơ quan công an bắt quả tang Ngô Thành N và vợ là Huỳnh Thuý D cùng Thái Nguyễn Huy H1 có hành vi tổ chức cho nhiều người tham gia đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức binh xập xám và đá gà qua mạng để thu tiền xâu. Thời điểm bắt quả tang có 02 chiếu bạc đang hoạt động, thu giữ tại chiếu bạc binh xập xám 10.730.000 đồng, thu giữ tại chiếu bạc đá gà dùng để đánh bạc là 9.380.000 đồng.

Căn cứ hành vi của các bị cáo đã thực hiện, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Huỳnh Thuý D về tội “Tổ chức đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các bị cáo Nguyễn Văn Đạt, Trần Thanh H và Trần Ngọc Thi về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Xét kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thuý D, Nguyễn Văn Đ, Trần Thanh H và Trần Ngọc T, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo D và bị cáo Ngô Thành N là vợ chồng đều bị xét xử trong vụ án này, bị cáo Nhân bị xử phạt về hai tội, không kháng cáo và đã đi chấp hành án, hiện bị cáo D một mình nuôi hai con nhỏ, đồng thời chăm sóc mẹ ruột và mẹ chồng bị

bệnh, hoàn cảnh gia đình khó khăn, lần đầu phạm tội, trước khi mở phiên tòa phúc thẩm đã nộp toàn bộ số tiền phạt 20.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002643 ngày 15/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và bị cáo cũng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, xem xét đến hoàn cảnh của gia đình bị cáo hiện tại để có mức hình phạt phù hợp, khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo cũng đủ để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

Có đủ cơ sở xác định các bị cáo Trần Thanh H, Trần Ngọc T, Nguyễn Văn Đ tham gia đánh bạc với số tiền cụ thể: H số tiền 1.240.000 đồng; T số tiền 2.590.000 đồng, Đ số tiền 14.680.000 đồng (trong đó ngày 13/9/2023 N, Đ, M hùn nhau là 6.680.000 đồng; N, Đ hùn riêng là 8.000.000 đồng). Như vậy, các bị cáo Trần Thanh H và Trần Ngọc T, Nguyễn Văn Đ tham gia đánh bạc với số tiền không lớn, hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn. Bị cáo T bị bệnh sung huyết hang vị, niêm mạc sung huyết, tổn thương chèn từ ngoài gây hẹp lòng tá tràng đang phải điều trị; bị cáo H bị bệnh đang điều trị vợ bị cáo bị bệnh không có khả năng lao động, nằm tại chỗ phải có người chăm sóc; trước khi mở phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đ đã nộp toàn bộ số tiền phạt 15.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002645 ngày 15/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trước khi phạm tội đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xét điều kiện, nhân thân, hoàn cảnh của các bị cáo có thể tự cải tạo, không cần thiết bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo cũng đủ để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người có hành vi vi phạm pháp luật. Xét, kháng cáo của các bị cáo Trần Thanh H và Trần Ngọc T, Huỳnh Thúy D, Nguyễn Văn Đ có cơ sở nên chấp nhận, sửa bản án sơ thẩm.

[5] Do kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thúy D, Trần Thanh H và Trần Ngọc T, Nguyễn Văn Đ được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2025/HS-ST ngày 05/6/2025 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh) đối với các bị cáo như sau:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thúy D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Thúy D cho Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019;

Phạt tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước, xác nhận bị cáo D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002643 ngày 15/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019;

Phạt tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước, xác nhận bị cáo Đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002645 ngày 15/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 ;

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Thanh H cho Ủy ban nhân dân phường P, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019;

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 ;

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Ngọc T cho Ủy ban nhân dân phường P, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019;

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các bị cáo Huỳnh Thúy D, Nguyễn Văn Đ, Trần Thanh H, Trần Ngọc T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|----------------------------------|-----|
| - Tòa án nhân dân tối cao; | (2) |
| - Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM; | (3) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM; | (1) |
| - P.PV06 - Công an TP.HCM; | (1) |
| - Tòa án nhân dân KV3 TP.HCM; | (1) |
| - Viện kiểm sát nhân KV3 TP.HCM; | (1) |
| - Phòng THADS KV3 TP.HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (4) |
| - Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). | (5) |

Trần Minh Châu